

BỘ NỘI VỤ
TRUNG TÂM LAO ĐỘNG
NGOÀI NƯỚC

Số: 105/TTLĐNN – TCLĐ
V/v thông báo người lao động được
doanh nghiệp Hàn Quốc lựa chọn
theo Chương trình EPS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2025

Kính gửi: Sở Nội vụ

Trung tâm Lao động ngoài nước trân trọng thông báo đến quý Sở danh sách những người lao động đăng ký dự tuyển đi làm việc tại Hàn Quốc thông qua quý Sở đã được doanh nghiệp Hàn Quốc lựa chọn, ký hợp đồng lao động (*danh sách kèm theo*). Để triển khai các thủ tục cần thiết để phái cử người lao động sang Hàn Quốc làm việc, Trung tâm Lao động ngoài nước đề nghị quý Sở phối hợp hướng dẫn người lao động thực hiện những nội dung sau:

1. Xác nhận nguyện vọng chấp nhận hợp đồng lao động

- Người lao động truy cập tài khoản cá nhân tại website: www.eps.go.kr để tải hợp đồng lao động đã được doanh nghiệp Hàn Quốc ký kết.

- Truy cập thông báo tại website: www.colab.moha.gov.vn để xác nhận nguyện vọng chấp nhận hợp đồng và cung cấp các thông tin cần thiết để được bố trí kế hoạch đào tạo định hướng.

2. Chuẩn bị hồ sơ xin cấp visa

- Trong thời gian sớm nhất, người lao động cần liên hệ với Công an tỉnh/thành phố để xin cấp bản gốc **Phiếu lý lịch tư pháp số 2** có chữ ký của cán bộ Tư pháp (Đại sứ quán Hàn Quốc tại Việt Nam không chấp nhận bản chữ ký điện tử).

- In và điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu đối với những giấy tờ xin visa (theo mẫu tại website www.colab.moha.gov.vn mục tải biểu mẫu). Người lao động cần chuẩn bị trước để có thể nộp đủ bộ hồ sơ xin cấp visa trong thời gian tham gia khóa giáo dục định hướng.

Lưu ý: Bộ hồ sơ xin cấp visa bao gồm (1) Tờ khai xin cấp visa, (2) Giấy xác nhận tình trạng sức khỏe, (3) 01 bản photo 2 mặt của CMND/CCCD (4) bản photo trang 2,3 của hộ chiếu, (5) Phiếu lý lịch tư pháp, (6) Hộ chiếu. Người lao động phải đọc kỹ hướng dẫn, điền đầy đủ, chính xác thông tin và sắp xếp hồ sơ theo thứ tự nêu trên. Việc nộp thiếu giấy tờ, kê khai thông tin không chính xác sẽ dẫn đến tiến độ xuất cảnh của người lao động bị chậm hoặc không thể xuất cảnh sang Hàn Quốc làm việc.

3. Chuẩn bị các khoản tiền để thực hiện nghĩa vụ tài chính khi được thông báo tham gia khóa giáo dục định hướng

-Khoản tiền Việt Nam tương đương với 630 USD và chi phí hành chính xin cấp visa 390.000 đồng.

-Khoản tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) để thực hiện thủ tục ký quỹ tại Ngân hàng Chính sách xã hội.

Để đảm bảo kế hoạch nhập cảnh theo yêu cầu của HRD Hàn Quốc, đề nghị quý Sở thông báo và lưu ý người lao động chủ động chuẩn bị các thủ tục và khoản tiền được thông báo nêu trên. Trung tâm Lao động ngoài nước sẽ thông báo đến quý Sở và người lao động kế hoạch đào tạo giáo dục định hướng trong thời gian tới.

Trung tâm Lao động ngoài nước trân trọng cảm ơn sự phối hợp của quý Sở./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc TT (để báo cáo);
- P.QLHTLĐ (để nhắn tin);
- Lưu: VT, TCLĐ.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Ngọc Lan

DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC DOANH NGHIỆP HÀN QUỐC KÝ HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

(Kèm theo Công văn số 105/TTLDNN-TCLĐ ngày 22/10/2025 của Trung tâm Lao động ngoài nước)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Đơn vị nộp hồ sơ dự tuyển	Tỉnh/Thành phố (sau 01/7/2025)
1	50838642	Nguyễn Văn Trương	02/06/2001	Nam	Kiên Giang	An Giang
2	51032405	Phạm Văn Đông	14/11/1997	Nam	Bắc Giang	Bắc Ninh
3	50307052	Nguyễn Thanh Bình	15/08/2005	Nam	Bắc Giang	Bắc Ninh
4	50307295	Phan Văn Tú	01/12/2005	Nam	Bắc Giang	Bắc Ninh
5	50307297	Ngọc Anh Tuấn	13/12/2005	Nam	Bắc Giang	Bắc Ninh
6	50307641	Lục Văn An	11/08/1998	Nam	Bắc Giang	Bắc Ninh
7	50307753	Lăng Văn Bộ	21/06/1997	Nam	Bắc Giang	Bắc Ninh
8	50307823	Đào Đức Mạnh	31/01/2004	Nam	Bắc Giang	Bắc Ninh
9	50839711	Tô Thanh Vẹn	17/04/1998	Nam	Bạc Liêu	Cà Mau
10	50339802	Bùi Thanh Liêm	16/11/2001	Nam	Cà Mau	Cà Mau
11	50339803	Ngô Đình Khánh	19/04/2001	Nam	Cà Mau	Cà Mau
12	50339806	Nguyễn Thị Kiều Vy	10/01/2005	Nữ	Cà Mau	Cà Mau
13	50339856	Nguyễn Hữu Nghĩa	16/02/1993	Nam	Cà Mau	Cà Mau
14	50339933	Trần Diệu Hiền	29/03/1993	Nữ	Cà Mau	Cà Mau
15	50833310	Nguyễn Thanh Hà	04/11/1996	Nam	Bình Định	Gia Lai
16	50300043	Nguyễn Văn Sơn	22/12/1998	Nam	Hà Nội	Hà Nội
17	50301030	Nguyễn Mạnh Đại	16/07/2002	Nam	Hà Nội	Hà Nội
18	50301041	Nguyễn Quang Minh	11/03/2001	Nam	Hà Nội	Hà Nội
19	51037153	Phan Thị Linh	16/05/2003	Nữ	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh
20	50329358	Nguyễn Giang Nam	30/06/1993	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh
21	50329360	Trần Văn Tài	12/05/1997	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh
22	50333522	Phạm Viết Đức	21/03/2000	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh
23	50333556	Sử Ngọc Cừ	27/05/1997	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh
24	50334022	Phạm Tư Duy	09/05/1997	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh
25	50334049	Nguyễn Đình Trường	20/05/2004	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh
26	50334074	Ngô Xuân Thành	06/11/2005	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh
27	50334109	Nguyễn Quang Ngọc	09/06/1994	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh
28	50334143	Nguyễn Văn Tuấn	05/10/1993	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh
29	51030718	Phạm Thị Lan	08/03/2004	Nữ	Hải Dương	Hải Phòng
30	50301663	Nguyễn Thị Thu Trang	10/07/1995	Nữ	Hải Phòng	Hải Phòng
31	50301924	Phạm Thị Nhi	10/07/2004	Nữ	Hải Phòng	Hải Phòng
32	50303289	Đào Văn Sỹ	23/11/2005	Nam	Hưng Yên	Hưng Yên
33	50303435	Phạm Ngọc Sơn	28/08/1996	Nam	Hưng Yên	Hưng Yên
34	50311313	Nguyễn Thị Hà Mi	15/12/1992	Nữ	Thái Bình	Hưng Yên
35	50311346	Phạm Thu Huệ	11/10/2004	Nữ	Thái Bình	Hưng Yên
36	50311537	Nguyễn Thị Hạnh	04/09/2002	Nữ	Thái Bình	Hưng Yên
37	50303852	Trần Đức Mạnh	10/06/2002	Nam	Hà Nam	Ninh Bình
38	50303886	Trần Thị Hà	28/07/2004	Nữ	Hà Nam	Ninh Bình
39	51033061	Đặng Thị Hiền	22/10/1993	Nữ	Nam Định	Ninh Bình
40	50310151	Đinh Văn Đạo	08/11/2005	Nam	Nam Định	Ninh Bình
41	50310299	Trần Văn Biên	15/11/1994	Nam	Nam Định	Ninh Bình



Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Đơn vị nộp hồ sơ dự tuyển	Tỉnh/Thành phố (sau 01/7/2025)
42	50310466	Trần Viết Trinh	21/11/1998	Nam	Nam Định	Ninh Bình
43	50310497	Đinh Văn Huyền	30/08/2004	Nam	Nam Định	Ninh Bình
44	50311865	Trịnh Tuấn Anh	16/12/2001	Nam	Ninh Bình	Ninh Bình
45	50311941	Nguyễn Nhật Minh	14/01/2004	Nam	Ninh Bình	Ninh Bình
46	50311943	Phạm Thế Đại	14/11/2002	Nam	Ninh Bình	Ninh Bình
47	50312155	Hoàng Văn Trường	11/07/2005	Nam	Ninh Bình	Ninh Bình
48	50312177	Phạm Văn Thái	14/12/1994	Nam	Ninh Bình	Ninh Bình
49	50312180	Phạm Thanh Thế	24/06/2005	Nam	Ninh Bình	Ninh Bình
50	50312181	Nguyễn Ngọc Luân	15/09/2005	Nam	Ninh Bình	Ninh Bình
51	50312328	Phạm Mạnh Thái	06/02/1995	Nam	Ninh Bình	Ninh Bình
52	50312342	Nguyễn Văn Chung	31/10/1993	Nam	Ninh Bình	Ninh Bình
53	50312544	Trần Quang Huân	28/07/1986	Nam	Ninh Bình	Ninh Bình
54	50312652	Trần Thảo Khuyên	19/12/2005	Nữ	Ninh Bình	Ninh Bình
55	51036779	Phan Văn Thành	05/11/1993	Nam	Nghệ An	Nghệ An
56	50323380	Trần Quốc Việt	09/01/2004	Nam	Nghệ An	Nghệ An
57	50324003	Nguyễn Thế Mạnh	28/07/2002	Nam	Nghệ An	Nghệ An
58	50325073	Phan Văn Vy	20/11/1998	Nam	Nghệ An	Nghệ An
59	50325397	Thái Doãn Phương	24/02/2000	Nam	Nghệ An	Nghệ An
60	50325811	Hồ Sỹ Công	15/05/1999	Nam	Nghệ An	Nghệ An
61	51031842	Hà Thị Thu	11/01/1991	Nữ	Phú Thọ	Phú Thọ
62	50305759	Đặng Thị Kiều Diễm	05/01/2003	Nữ	Phú Thọ	Phú Thọ
63	50305788	Hà Thị Nhoài	26/05/2001	Nữ	Phú Thọ	Phú Thọ
64	50305873	Hán Minh Hiếu	15/12/2005	Nam	Phú Thọ	Phú Thọ
65	50305999	Hà Quang Linh	21/04/2004	Nam	Phú Thọ	Phú Thọ
66	50306451	Phùng Thế Quân	24/02/2005	Nam	Phú Thọ	Phú Thọ
67	50306481	Trương Văn Phương	30/08/2000	Nam	Phú Thọ	Phú Thọ
68	50306546	Hà Nội	24/01/2003	Nam	Phú Thọ	Phú Thọ
69	50306761	Đào Ánh Linh	21/12/2002	Nữ	Vĩnh Phúc	Phú Thọ
70	50330266	Lê Hữu Thắng	26/11/2005	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị
71	50330358	Phan Thị Nhung	01/12/2002	Nữ	Quảng Bình	Quảng Trị
72	50330432	Phan Thị Hoài	19/01/2004	Nữ	Quảng Bình	Quảng Trị
73	50330526	Trần Thị Thủy Tiên	13/04/2004	Nữ	Quảng Bình	Quảng Trị
74	50330647	Nguyễn Duy Dự	02/11/2004	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị
75	50330826	Trần Quốc Toàn	11/02/1991	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị
76	50331227	Nguyễn Văn Lộc	24/09/2001	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị
77	50331265	Nguyễn Văn Phương	09/03/2001	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị
78	50331382	Trần Văn Sỹ	10/07/1998	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị
79	50331505	Lê Minh Hạ	06/02/1992	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị
80	50331566	Hồ Duy Sáng	23/02/1997	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị
81	50331660	Trần Minh Kỳ	12/01/1993	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị
82	50331682	Nguyễn Viết Tân	13/01/1993	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị
83	50331689	Nguyễn Phú Từ	01/05/1994	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị
84	50331782	Hoàng Văn Đại	05/01/2001	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị
85	50331815	Dương Thế Khánh	20/06/1996	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Đơn vị nộp hồ sơ dự tuyển	Tỉnh/Thành phố (sau 01/7/2025)
86	50331909	Lê Bá Hiệu	02/12/2004	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị
87	50332160	Võ Ngọc Sơn	16/03/1996	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị
88	50337399	Huỳnh Minh Lộc	28/12/1997	Nam	Tây Ninh	Tây Ninh
89	50332440	Lê Ngọc Khánh Linh	09/08/1993	Nữ	Tp Huế	Tp Huế
90	50304975	Nguyễn Thị Lâm Oanh	15/09/2003	Nữ	Tuyên Quang	Tuyên Quang
91	50305096	Đặng Thị Hải	28/02/2005	Nữ	Tuyên Quang	Tuyên Quang
92	50305430	Mạch Quang Linh	19/10/2002	Nam	Thái Nguyên	Thái Nguyên
93	50313976	Đoàn Thị Thùy	25/01/1998	Nữ	Thái Nguyên	Thái Nguyên
94	51033887	Đào Thị Na	12/11/2003	Nữ	Thanh Hóa	Thanh Hóa
95	51034157	Lê Duy Khánh	05/03/2000	Nam	Thanh Hóa	Thanh Hóa
96	51034324	Trần Văn Cử	06/08/1993	Nam	Thanh Hóa	Thanh Hóa
97	50314233	Trịnh Xuân Chiến	02/11/1998	Nam	Thanh Hóa	Thanh Hóa
98	50314620	Nguyễn Việt Lâm	30/08/2001	Nam	Thanh Hóa	Thanh Hóa
99	50315864	Phạm Văn Hải	10/07/2002	Nam	Thanh Hóa	Thanh Hóa
100	50317005	Nguyễn Văn Tiếp	22/01/1991	Nam	Thanh Hóa	Thanh Hóa
101	50318041	Lê Xuân Hoà	11/04/1993	Nam	Thanh Hóa	Thanh Hóa
102	50318069	Mai Văn Quyết	08/09/1999	Nam	Thanh Hóa	Thanh Hóa
103	50318810	Quách Thị Phương	13/06/1999	Nữ	Thanh Hóa	Thanh Hóa
104	50319103	Vũ Thị Quỳnh	13/04/2000	Nữ	Thanh Hóa	Thanh Hóa
105	50320062	Lê Đình Tuấn	16/11/2005	Nam	Thanh Hóa	Thanh Hóa
106	50321612	Đào Xuân Tường	10/05/2004	Nam	Thanh Hóa	Thanh Hóa
107	50321966	Lê Trọng Phong	22/10/2005	Nam	Thanh Hóa	Thanh Hóa
108	50373782	Bùi Thị Kim Chi	14/02/2003	Nữ	Thanh Hóa	Thanh Hóa
109	50838481	Nguyễn Hữu Luật	05/11/2006	Nam	Bến Tre	Vĩnh Long



